

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HC-ST

Ngày: 29-9-2021

V/v “Khiếu kiện quyết định xử phạt
vi phạm hành chính và yêu cầu
bồi thường thiệt hại”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Ngô Viết Tuân

+ Ông Nguyễn Văn Sự

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 01/2021/TLST-HC ngày 24/5/2021 về “Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HC ngày 14/9/2021, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Huỳnh Văn X, sinh năm 1965. Địa chỉ: Ấp 2, xã B, huyện V, tỉnh Long An. (Có mặt)

2. *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B. Địa chỉ: Ấp 2, xã B, huyện V, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật của người bị kiện: Ông Nguyễn Minh T - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B. (Có mặt)

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp 2, xã B, huyện V, tỉnh Long An. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 17/5/2021 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện ông Huỳnh Văn X yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208/QĐ-XPHC ngày 12/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B và yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B bồi thường thiệt hại số tiền là 53.919.000 đồng, bởi các lý do sau:

Ông Huỳnh Văn X trình bày ông được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 18 QSDĐ/1306-LA do UBND huyện Vĩnh Hưng cấp ngày 20/6/1998 với diện tích 11.331m² trong đó có thửa 276 với diện tích 854m². Do ông làm mất giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên nên thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới, theo đó ngày 09/02/2015 UBND huyện Vĩnh Hưng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông, giấy được cấp lại số BV 385545, số vào sổ cấp GCN CH 01852/CL thửa số 276, tờ bản đồ số 5, diện tích 854m² là đất thổ cư giáp Tỉnh lộ 831 nên việc ông xây dựng tường rào trên thửa đất 276 là đúng theo quy định.

Tại biên bản bản vi phạm hành chính ngày 10/5/2021 ông đã thể hiện ý kiến là đã tháo dỡ toàn bộ hàng rào bị coi là vi phạm theo biên bản số 166/BB-KT&HT ngày 02/5/2019 nay làm mới lại toàn bộ về quy mô, kết cấu, cấu trúc là không thay đổi so với hàng rào đã bị cơ quan chức năng buộc tháo dỡ trước đây theo biên bản số 166. Nên sau khi bị lập biên bản ngày 10/5/2021 ông tiếp tục xây dựng hàng rào như khi lập biên bản ngày 02/5/2019 với tổng giá trị là 53.919.000 đồng.

Theo Kế hoạch phối hợp số 2189/KHPH-SGTVT-UBND ngày 06/12/2012 thì đối với các tuyến đường tỉnh do Thanh tra giao thông chủ trì xây dựng kế hoạch phối hợp thì tuyến đường ĐT 831 không do UBND xã B quản lý. Nên ông cho rằng việc Chủ tịch UBND ra quyết định xử phạt khi ông xây dựng hàng rào tại thửa 276 là trái với quy định tại khoản 4 Điều 43 Luật Giao thông đường bộ.

Nên việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B ra Quyết định số 226/QĐ-HBXPVPHC về việc hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên với lý do ban hành sai thủ tục thì ông không đồng ý.

Tại phiên tòa ông Huỳnh Văn X giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208/QĐ-XPHC ngày 12/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B và yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B bồi thường thiệt hại số tiền là 53.919.000 đồng.

- Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B trình bày:

Qua công tác quản lý trật tự vỉa hè, hành lang an toàn đường bộ trên địa bàn xã B phát hiện ông Huỳnh Văn X có hành vi xây dựng tường rào trên đất hành lang bảo vệ an toàn công trình Tỉnh lộ 831 nên ngày 10/5/2021 Ủy ban nhân dân xã B đã cử cán bộ chuyên môn đến lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Văn X với hành vi xây dựng tường rào trong phạm vi đất hành

lang an toàn đường bộ và yêu cầu ông tháo dỡ những phần lấn chiếm đồng thời khôi phục lại hiện trạng ban đầu.

Ngày 12/5/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208/QĐ-XPHC về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt đối với ông Huỳnh Văn X với mức phạt tiền là 2.500.000 đồng và biện pháp khắc phục hậu quả là buộc ông X phải tháo dỡ phần công trình đã xây dựng trong phạm vi đất hành lang an toàn đường bộ và khôi phục lại hiện trạng ban đầu.

Ngày 18/5/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B đã ban hành Quyết định số 226/QĐ-HBXPVPHC về việc hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể hủy bỏ toàn bộ Quyết định số 208/QĐ-XPHC nêu trên do ban hành sai thủ tục (sai thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính) và đã tổng đạt Quyết định số 226/QĐ-HBXPVPHC ngày 18/5/2021 cho ông Huỳnh Văn X nhưng ông không nhận.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân xã B hay cán bộ lập biên bản không tạm giữ bất kỳ tang vật, phương tiện nào của ông Huỳnh Văn X. Sau đó, ông X vẫn tiếp tục xây dựng tường rào nói trên. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B không đồng ý về việc ông Huỳnh Văn X yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208/QĐ-XPHC ngày 12/5/2021 và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B không đồng ý yêu cầu của ông Huỳnh Văn X về việc yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208/QĐ-XPHC ngày 12/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B và yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền là 53.919.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh H (vợ ông Huỳnh Văn X) trình bày: Bà thống nhất ý kiến, yêu cầu của ông Huỳnh Văn X và có đơn xin vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Tất cả đều tuân theo pháp luật tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Ông Huỳnh Văn X có quyền sử dụng đất thổ cư thửa 276 diện tích 854m² tiếp giáp với ĐT.831 tháng 5/2021 ông xây dựng tường rào tại thửa đất có vị trí cách tim lộ ĐT.831 là 9,1m. Ngày 10/5/2021 UBND xã B lập biên bản vi phạm hành chính đến ngày 12/5/2021 ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208/QĐ-XPHC. Nay ông khởi kiện yêu cầu TAND huyện Hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208/QĐ-XPHC ngày 12/5/2021 của UBND xã B, huyện V, tỉnh Long An và yêu cầu bồi thường thiệt hại 53.919.000 đồng.

Người bị kiện là Chủ tịch UBND xã B đã cung cấp quyết định 226/QĐ-HBXPVPHC hủy bỏ quyết định số 208/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính

của ông Huỳnh Văn X. Đã tổng đạt cho ông X ngày 18/5/2021 nhưng ông X không nhận.

Sở GTVT Long An trả lời tại văn bản số 4564 ngày 13/9/2021: Căn cứ QĐ 4575/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ tỉnh Long An đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 thì: ĐT.831 là đường cấp III, chiều rộng mặt đường 9m, nền đường rộng 12m, hành lang an toàn đường bộ mỗi bên 25m tính từ tim lộ trở vào. Ngày 07/6/2019 Sở GTVT và các cơ quan liên quan đã lập biên bản bàn giao cọc mốc lộ giới và cọc mốc GPMT cho huyện Vĩnh Hưng.

Như vậy, ĐT 831 đoạn xã Vĩnh Bình đã được cắm mốc GPMB từ tim lộ vào mỗi bên 9,0m và mốc lộ giới từ tim lộ vào mỗi bên 25,0m. Cho nên ông Huỳnh Văn Xê xây dựng hàng rào từ tim lộ vào 9,1m là vi phạm hàng lang an toàn đường bộ. Tuy nhiên khi tiến hành các thủ tục xử phạt vi phạm hành chính của UBND xã B chưa đúng trình tự thủ tục nên UBND xã B đã ban hành quyết định 226/QĐ-HBXPVPHC hủy bỏ quyết định số 208/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính của ông Huỳnh Văn X. Căn cứ khoản 2 Điều 3 Luật Tổ tụng hành chính quyết định số 208/QĐ-XPHC đã không còn hiệu lực, không còn làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền và lợi ích hợp pháp của ông Xê nên yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của ông X là không có căn cứ. Nên căn cứ Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính đề nghị bác yêu cầu của ông X.

Về yêu cầu bồi thường thiệt hại: Ông Huỳnh Văn X yêu cầu Chủ tịch UBND xã B bồi thường thiệt hại 53.919.000đ do Chủ tịch UBND xã B ban hành Quyết định 208/QĐXPHC: Xét thấy ngày 10/5/2021 UBND xã có cử cán bộ chuyên môn lập biên bản vi phạm với ông X và yêu cầu tháo dỡ phần lấn chiếm khôi phục lại hiện trạng ban đầu, ngoài ra không tạm giữ tang vật, phương tiện nào của ông X. Ngày 18/5/2021 Chủ tịch UBND xã B đã ban hành quyết định thu hồi quyết định số 208/QĐ-XPHC và ông X vẫn tiếp tục xây dựng hàng rào nói trên. Cho nên việc lập biên bản ngày 10/5/2021, Quyết định 208/QĐ-XPHC ngày 12/5/2021 và Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 không gây ảnh hưởng và làm thiệt hại gì về tài sản của ông Huỳnh Văn X.

Mặc khác, ông X cho rằng Quyết định số 208/QĐ-XPHC có liên quan đến biên bản làm việc ngày 02/5/2019. Thấy rằng ngày 02/5/2019 Phòng Kinh tế và hạ tầng huyện V phối hợp với UBND xã B lập biên bản làm việc với ông Huỳnh Văn X. Như vậy, UBND xã chỉ tham gia phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng và Phòng kinh tế và hạ tầng là cơ quan trực thuộc UBND huyện Vĩnh Hưng, nên ông X yêu cầu Chủ tịch UBND xã bồi thường là không có căn cứ.

Căn cứ Điều 584,585 Bộ Luật dân sự; khoản 2 Điều 13 Luật xử lý vi phạm hành chính thì Biên bản vi phạm hành chính ngày 10/5/2021; Quyết định 208/QĐ XPHC và Quyết định số 226/QĐ-HBXPVPHC không gây thiệt hại gì cho ông Huỳnh Văn X. Nên bác yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của ông Huỳnh Văn X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Huỳnh Văn X có đơn yêu cầu hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B và yêu cầu bồi thường thiệt hại nên xác định quan hệ trong vụ án là khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại Điều 30, khoản 1 Điều 31 Luật Tổ tụng hành chính.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh H có đơn xin vắng nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 158 Luật Tổ tụng hành chính.

[3] Đánh giá tính hợp pháp của Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208/QĐ-XPHC ngày 12/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B

[3.1] Về hành vi vi phạm hành chính: Ông Huỳnh Văn X thừa nhận việc ngày 10/5/2021 đã tiến hành dựng tường rào trên thửa đất số 276 tờ bản đồ số 5 thuộc xã B và hàng rào có nằm trong đất hành lang bảo vệ an toàn công trình Tỉnh lộ 831 nhưng cho rằng thửa 276 ông được Ủy ban nhân dân huyện V cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng với mục đích sử dụng là đất thổ cư nên ông xây dựng tường rào là đúng mục đích sử dụng theo quy định của pháp luật.

[3.1.1] Về nguồn gốc đất: Tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 18 QSDĐ/1306-LA do UBND huyện V cấp ngày 20/6/1998 cho ông Huỳnh Văn X với diện tích 11.331m² trong đó có thửa 276 với diện tích 854m². Do ông X làm mất giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên nên thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới, theo đó ngày 09/02/2015 UBND huyện V cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông X, giấy được cấp lại số BV 385545, số vào sổ cấp GCN CH 01852/CL thửa số 276, tờ bản đồ số 5, diện tích 854m² và có 142m² thuộc hành lang BVATCT Tỉnh lộ 831.

[3.1.2] Tại văn bản số 4873/UBND-VP ngày 28/9/2021 của Ủy ban nhân dân huyện V thể hiện: Việc ghi nhận diện tích đất hành lang bảo vệ an toàn công trình của thửa đất số 276, tờ bản đồ số 5 trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Huỳnh Văn X vào ngày 09/02/2015 là có sai sót. Nay đính chính lại diện tích nằm trong hành lang bảo vệ an toàn công trình thửa đất số 276, tờ bản đồ số 5 phải là 461,8m².

[3.1.3] Tại Công văn số 4564/SGTVT-TTGT ngày 13/9/2021 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An thể hiện: ĐT.831 dài 42,19Km (có điểm đầu tại lý trình Km0+000 thuộc xã B- thị xã K, điểm cuối tại lý trình 42+190 thuộc xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp) thuộc hệ thống đường tỉnh do Sở Giao thông vận tải quản lý. Theo Quyết định số 4575/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của UBND tỉnh Long An về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Long An đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 thì ĐT.831 được quy hoạch là đường cấp III với chiều rộng mặt đường là 9,0m, nền đường rộng 12,0m, hành lang an toàn giao thông đường bộ tính từ tim đường ra mỗi bên là

25,0m. Sở Giao thông vận tải đã đặt hàng Công ty CPXD CTGT 674 cắm cọc giải phóng mặt bằng và mốc lộ giới trên tuyến ĐT.831 (theo Quyết định số 1384/QĐ-SGTVT ngày 31/12/2016), trong đó đoạn qua xã B (lý trình Km10+200 – Km14+400) phạm vi cắm cọc mốc lộ giới (hành lang an toàn giao thông đường bộ) từ tim ĐT.831 ra mỗi bên 25,0m, cọc GPMB từ tim ĐT.831 ra mỗi bên 9.0m và đã bàn giao cho địa phương lý ngày 07/06/2019. Cách tính hành lang an toàn giao thông đường bộ trên ĐT.831: Theo khoản 1 Điều 4 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định “Hành lang an toàn đường bộ là phần đất dọc hai bên đất của đường bộ (kể cả phần mặt nước dọc hai bên cầu, hầm, bến phà, cầu phao) nhằm bảo đảm an toàn giao thông và bảo vệ công trình đường bộ”. Chiều rộng hành lang an toàn giao thông đường bộ B trên ĐT.831 (tính từ tim đường sang mỗi bên): 25,0m.

[3.1.4] Tại Mảnh trích đo địa chính số 42-2021 ngày 24/9/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện V thể hiện khu vực hàng rào do ông Huỳnh Văn X xây dựng có 224m² (khu C) thuộc thửa đất 276 là đất nằm trong hành lang bảo vệ an toàn công trình.

[3.1.5] Tại biên bản thẩm định tại chỗ ngày 01/7/2021 thể hiện tại thửa đất 276 tờ bản đồ số 5 cấp Tỉnh lộ 831 có hàng rào cấp lộ, kết cấu trụ bê tông cốt thép, tường gạch, phần trên có khung sắt thép hộp.

[3.1.6] Từ những lập luận tại [3.1.1], [3.1.2], [3.1.3] có căn cứ xác định ông Huỳnh Văn X đang sử dụng diện tích đất tại thửa số 276, tờ bản đồ số 5 trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BV 385545, số vào sổ cấp GCN CH 01852/CL do UBND huyện V cấp cho ông Huỳnh Văn X có đất hành lang bảo vệ an toàn công trình. Như vậy từ những phân tích trên có cơ sở xác định ngày 10/5/2021 ông Huỳnh Văn X có hành vi xây dựng tường rào trên đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình Tỉnh lộ 831 đã được cắm mốc. Hành vi trên của ông X đã vi phạm khoản 4 Điều 56 Nghị định 43/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

[3.2] Về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính: Ngày 10/5/2021 tổ quản lý trật tự vỉa hè, hành lang an toàn đường bộ trên địa bàn xã B do công chức địa chính và công an viên xã B lập biên bản về việc ông Huỳnh Văn X có hành vi xây dựng hàng rào lấn chiếm đất hành lang an toàn đường bộ (vị trí xây dựng cách tim đường tỉnh lộ ĐT 831 là 9,1m). Ngày 12/5/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208/QĐ-XPHC đối với ông X là đúng thời hiệu xử lý vi phạm theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[3.3] Về thẩm quyền ban hành quyết định: Đối với hành vi vi phạm hành chính của ông Huỳnh Văn X được xác định nêu trên thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B là người có thẩm quyền xử phạt theo quy định tại Điều 74 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019. Nên việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B ký

ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Văn X là đúng quy định.

[3.4] Về trình tự, thủ tục, nội dung quyết định: Căn cứ biên bản vi phạm hành chính ngày 10/5/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B áp dụng hình phạt chính đối với ông X là phạt tiền với mức 2.500.000 đồng và biện pháp khắc phục hậu quả buộc tháo dỡ phần công trình đã xây dựng trong phạm vi đất hành lang an toàn đường Tỉnh lộ ĐT 931 và khôi phục lại hiện trạng ban đầu là đúng quy định tại Điều 12 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019.

[3.5] Tuy nhiên, ngày 18/5/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B có Quyết định Hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 226/QĐ-HBXPVPHC ngày 18/5/2021 về việc hủy Quyết định 208/QĐ-XPHC ngày 15/5/2021. Xét thấy, Quyết định số 226/QĐ-HBXPVPHC ngày 18/5/2021 được ban hành đúng thẩm quyền quy định tại Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Nên việc khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định 208/QĐ-XPHC ngày 15/5/2021 của ông Huỳnh Văn X là không có căn cứ, chấp nhận lời đề nghị của Viện kiểm sát.

[4] Về yêu cầu bồi thường thiệt hại: Ông Huỳnh Văn X cho rằng tại biên bản vi phạm hành chính ngày 10/5/2021 ông đã thể hiện ý kiến là đã tháo dỡ toàn bộ hàng rào bị coi là vi phạm theo biên bản số 166/BB-KT&HT ngày 02/5/2019 nay làm mới lại toàn bộ về quy mô, kết cấu, cấu trúc là không thay đổi so với hàng rào đã bị cơ quan chức năng buộc tháo dỡ trước đây theo biên bản số 166 nên sau khi bị lập biên bản ngày 10/5/2021 ông tiếp tục xây dựng hàng rào như khi lập biên bản ngày 02/5/2019 với tổng giá trị là 53.919.000 đồng. Tại phiên tòa, ông Huỳnh Văn X xác định thiệt hại với số tiền 53.919.000 đồng không phải do Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 208/QĐ-XPHC gây ra mà thiệt hại này có liên quan đến Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 208/QĐ-XPHC. Xét yêu cầu này của ông X thấy rằng, sau khi nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 208/QĐ-XPHC ngày 12/5/2021 ông X chưa thực hiện việc nộp phạt và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B hay người lập biên bản vi phạm hành chính ngày 10/5/2021 không tạm giữ tài sản nào của ông X. Hơn nữa, ngày 18/5/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B đã ban hành Quyết định số 226/QĐ-HBQĐXPVPHC hủy bỏ Quyết định 208/QĐ-XPHC nên có căn cứ khẳng định Quyết định 208/QĐ-XPHC, Quyết định số 226/QĐ-HBQĐXPVPHC hay biên bản vi phạm hành chính ngày 10/5/2021 chưa gây thiệt hại cho ông X theo quy định tại Điều 7 Luật Tố tụng hành chính. Cho nên ông Huỳnh Văn X yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B bồi thường thiệt hại số tiền 53.919.000 đồng không được chấp nhận, lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Về chi phí định giá, xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc: Tổng số tiền 2.246.000 đồng. Do yêu cầu của ông X không được chấp nhận nên phải chịu chi phí định giá, xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc. Ông X đã nộp xong.

[6] Về án phí: Do bị bác yêu cầu khởi kiện nên ông Huỳnh Văn X phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm và 2.696.000 đồng (53.919.000 đồng x 5%) tiền án phí dân sự sơ thẩm tính trên số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 3, các Điều 7, 30, khoản 1 Điều 31, Điều 158, 193, 348, 358, 366 Luật Tổ tụng hành chính; Căn cứ Điều 2, 6, 18, 52 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Căn cứ Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn X về việc yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208/QĐ-XPHC ngày 12/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B.

2. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn X về việc yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B bồi thường thiệt hại số tiền là 53.919.000 đồng.

3. Về chi phí định giá, xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc: Tổng số tiền 2.246.000 đồng, ông Huỳnh Văn X phải chịu và đã nộp xong.

4. Về án phí: Buộc ông Huỳnh Văn X phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hành chính sơ thẩm và 2.696.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng ngày 24/5/2021 theo biên lai thu số 0002949 sang tiền án phí nên ông Huỳnh Văn X còn phải nộp tiếp 2.696.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho đương sự có mặt được biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị The